

Số: /PA-UBND

Trảng Định, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025

Nhằm chủ động ứng phó với các cấp độ rủi ro của các loại hình thiên tai, Ủy ban nhân huyện Trảng Định xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là thiệt hại về người, tài sản và các công trình cơ sở hạ tầng,... để kịp thời di dời, sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn.

2. Yêu cầu

- Tất cả các cấp, các ngành quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, các cơ quan, ban ngành, đơn vị trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Thực hiện công tác PCTT&TKCN phải khẩn trương, kịp thời và phải đảm bảo phù hợp trong hoàn cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp.

II. MỘT SỐ LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Một số loại thiên tai chủ yếu có khả năng ảnh hưởng trên địa bàn huyện

- Mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét.
- Sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.
- Lốc, sét, mưa đá.
- Nắng nóng, hạn hán.
- Rét hại, sương muối.

2. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra đối với các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng

- Đối với mưa lớn: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
- Đối với lũ, ngập lụt: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.
- Đối với lũ quét: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
- Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 1.
- Đối với lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 1.
- Đối với nắng nóng: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 1.
- Đối với hạn hán: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
- Đối với rét hại, sương muối: Cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.

III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Đối với mưa lớn

1.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND các xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xuồng các loại và các trang thiết bị khác.

1.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xuồng các loại và các trang thiết bị khác.

2. Đối với lũ, ngập lụt

2.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xuồng các loại và các trang thiết bị khác.

2.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xuồng các loại và các trang thiết bị khác.

2.3. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 3

Triển khai thực hiện như phương án ở cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 2, đồng thời Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện báo cáo và đề nghị Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh chỉ đạo, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ.

3. Đối với lũ quét

3.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cơ giới các loại, nhà bạt... các trang thiết bị khác.

3.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Xe cơ giới các loại, nhà bạt... các trang thiết bị khác.

4. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Máy xúc, máy ủi các loại xe cơ giới... và các trang thiết bị khác.

5. Đối với lở, sét, mưa đá

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các phương tiện khác phù hợp để ứng phó.

6. Đối với nắng nóng, hạn hán

6.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: UBND huyện chỉ đạo các đơn vị như xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi và Nhân dân cùng tham gia và các lực lượng khác của huyện, UBND các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

6.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.
- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tham gia ứng cứu.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các trạm bơm, máy bơm nước, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

7. Đối với rét hại, sương muối

7.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: UBND huyện chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn có liên quan và Nhân dân cùng tham gia và các lực lượng khác của huyện, UBND các xã, thị trấn.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các vật liệu che chắn, quây kín cho vật nuôi và các trang thiết bị khác.

7.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2, 3

a) Cơ quan chỉ huy:

- Huyện: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- UBND xã, thị trấn: Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn.

b) Lực lượng ứng cứu: Phòng Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tham gia ứng cứu.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các vật liệu che chắn, quây kín cho vật nuôi và các trang thiết bị khác.

IV. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Đối với mưa lớn, lũ, ngập lụt

1.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

UBND các xã, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó, kiểm tra các hồ, đập, điều tiết các hồ đập để xả lũ phù hợp tại địa bàn xã nhằm giảm thiểu các thiệt hại. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

1.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2, 3

- Kịp thời thu hoạch nông sản tránh bị mọc mầm, hư hỏng.

- Khơi thông hệ thống thoát nước, di chuyển người, tài sản, vật nuôi và nhu yếu phẩm lên chỗ cao lánh tạm chờ nước rút.

2. Đối với lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

2.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

- Thông báo thường xuyên tại các vị trí ven sông, suối, sườn đồi núi có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động di dời, tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án thực hiện xây dựng công trình chủ động có phương án đảm bảo an toàn cho người, công trình.

- UBND các xã, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế của địa phương khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch phòng tránh lũ quét, sạt lở đất tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

2.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2 (đối với lũ quét)

** Công tác tổ chức phòng, tránh, ứng phó”:*

- Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; tổ chức kiểm tra an toàn các hồ chứa nước trên địa bàn, sẵn sàng, triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố. Cảnh biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở khu vực có nguy cơ cao có thể xảy ra.

- Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến.

- Triển khai thực hiện phương án ứng phó, rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven sông, suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở, triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó.

** Công tác tổ chức khắc phục hậu quả:*

- Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra lũ quét.

- Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ Nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; tổ chức lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra lũ quét, sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

3. Đối với dông, lốc, sét, mưa đá

UBND các xã, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch ứng phó với lốc, sét, mưa đá tại địa phương. Hướng dẫn

nhân dân cách nhận biết, kỹ năng ứng phó mưa dông kèm lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh như: gia cố mái nhà hiện dùng vật liệu dễ bị tốc, vỡ (proximăng, ngói); che chắn bảo vệ vật dụng trong nhà, rau màu, cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương để giảm thiểu thiệt hại. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

4. Đối với nắng nóng, hạn hán

4.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

UBND các xã, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với nắng nóng, hạn hán tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

4.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2

Khởi thông, tu sửa hệ thống kênh mương, tập trung các máy bơm nước khi cần. Chuẩn bị phương án giống ngắn ngày, giống chịu hạn để thay thế.

5. Đối với rét hại, sương muối

Cơ quan chỉ đạo là Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

5.1. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 1

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế tại địa phương triển khai các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật.

a) Lực lượng ứng cứu: Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế dự phòng và các lực lượng khác của các xã, thị trấn.

b) Phương tiện, trang thiết bị: Chăn, áo ấm, quạt sưởi và các trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó: Ủy ban nhân dân huyện, các xã, phường, thị trấn căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch ứng phó với rét hại, sương muối tại địa phương. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

Triển khai các biện pháp phòng chống rét cho người, chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm, bảo vệ cây trồng phù hợp.

Thường xuyên báo cáo số liệu thiệt hại về BCH PCTT&TKCN huyện để có cơ sở báo cáo BCH PCTT&TKCN tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo.

5.2. Ở cấp độ rủi ro là cấp độ 2, 3

a) Lực lượng ứng cứu: Ban Chỉ huy Quân sự, y tế dự phòng, thanh niên và các lực lượng khác của huyện.

b) Phương tiện, trang thiết bị: Chăn, áo ấm, quạt sưởi và các trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

+ Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình rét hại, sương muối, cảnh báo tình hình thời tiết đến người dân; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động thực hiện các biện pháp chống rét cho cây trồng, vật nuôi; hướng dẫn, định hướng Nhân dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

+ Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc (Trung tâm dịch vụ nông nghiệp) phối hợp với UBND xã, thị trấn tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân thực hiện cấp bách các biện pháp phòng, chống rét cho vật nuôi, cây trồng; theo dõi tình trạng sức khỏe, tình hình dịch bệnh trên vật nuôi; hướng dẫn Nhân dân các biện pháp kỹ thuật phòng, chống rét cho diện tích lúa mới cấy.

+ Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện thông tin kịp thời về thời tiết khí hậu tới người dân; phổ biến các biện pháp và kinh nghiệm chống đói, rét; giới thiệu các mô hình chống đói, rét cho trâu, bò đã được người dân áp dụng.

+ Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai, thực hiện công tác phòng, chống đói, rét, dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Văn Phòng HĐND và UBND đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, các bệnh phát sinh do thời tiết rét đậm dài ngày, đặc biệt là đối với người già, trẻ em, người mắc bệnh huyết áp, tim mạch, thai phụ; khuyến cáo để người dân chủ động phát hiện, kịp thời thông tin hoặc đến các cơ sở y tế để điều trị. Chỉ đạo các cơ sở điều trị trong toàn tỉnh tăng cường chế độ thường trực, kịp thời cấp cứu, khám, điều trị bệnh nhân, không để bệnh nhân phải chờ lâu; thực hiện che chắn, đảm bảo tránh gió lùa, bỏ sung chăn, đệm, lò sưởi, điều hoà để đảm bảo giữ ấm cho bệnh nhân. Chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc, vật tư hoá chất cần thiết đảm bảo đáp ứng nhu cầu điều trị. Chỉ đạo các đơn vị y tế tăng cường giám sát, nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp bệnh, dịch bệnh; thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo nắm bắt tình hình diễn biến thời tiết để có sự chỉ đạo cụ thể đối với các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh về việc cho học sinh nghỉ học theo quy định.

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tăng cường thời lượng phát sóng, thông tin kịp thời về diễn biến thời tiết và các biện pháp phòng, chống đói, rét cho đàn gia súc.

V. TỔ CHỨC DI DỜI, SƠ TÁN DÂN KHI CÓ THIÊN TAI XẢY RA

UBND các xã, thị trấn và cơ quan chức năng tổ chức di dời dân trong các điều kiện cụ thể về tình hình thiên tai tại địa phương, để đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

1. Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Y tế, Chử thập đỏ, Đoàn Thanh niên và các lực lượng khác tại địa phương,... huy động, sử dụng các phương tiện tại chỗ để giúp dân di chuyển nhanh.

2. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân,... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

3. Dưới sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và với phương châm 4 tại chỗ các thôn, bản và cộng đồng dân cư chủ động, cùng với các lực lượng hỗ trợ di dời và sơ tán khi có thiên tai xảy ra.

VI. PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ

1. **Chuẩn bị vật tư, phương tiện:** 520 phao tròn cứu sinh, 428 áo phao cứu sinh, 21 máy phát điện, 12 nhà bạt, 05 bè phao, xuồng máy 02, máy cưa 01, 31 loa cầm tay, 16 loa phóng thanh, 19 bè mảng và các trang bị khác như áo mưa, ủng, mũ cối, đèn pin, cuốc, xẻng... cho các lực lượng thực hiện công tác PCTT&TKCN trên địa bàn huyện.

2. **Chuẩn bị về lương thực:** Giao cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng chuẩn bị 200 thùng Mì Tôm, 200 thùng sữa; 1000 lít nước để sẵn sàng ứng cứu khi có thiên tai xảy ra. Đồng thời có kế hoạch phối hợp với các huyện bạn, tỉnh bạn như Cao Bằng, Bắc Kạn, trong công tác hỗ trợ về lương thực, thực phẩm, đảm bảo giao thông.

3. **Chuẩn bị thuốc y tế:** Giao Trung tâm y tế huyện thành lập đội xung kích và chuẩn bị đủ cơ số thuốc, trang thiết bị y tế, phương tiện cấp cứu, vận chuyển người bị nạn, các hoá chất phòng chống dịch bệnh, tiêu độc khử trùng trong và sau thiên tai, lụt bão.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn căn cứ phương án này rà soát, bổ sung xây dựng phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã và xây dựng phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với điều kiện địa phương.

2. Thành viên Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN huyện về việc phân công giao nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Trảng Định.

3. Một số nhiệm vụ phòng, chống, ứng phó với yêu cầu các Ban, ngành và Chủ tịch UBND, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn triển khai thực hiện:

3.1. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn hán, cảnh báo tình hình thời tiết đến từng địa bàn xã; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động các công trình thủy lợi, đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, chỉ đạo các đơn vị cung cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

3.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước.

- Tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường, điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm, tổ chức thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và phục hồi môi trường nhằm hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- Chủ trì, phối hợp với ngành Công an, và UBND các xã, thị trấn kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, đất trái phép gây sạt lở bờ sông và làm thay đổi dòng chảy, công trình phòng, chống thiên tai.

3.3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai.

- Phối hợp UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân, điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Chủ động phối hợp với các nhà máy thủy điện để nắm và thông tin kế hoạch xả lũ của các công trình thủy điện có liên quan, từ đó kịp thời thông tin đến người dân có nguy cơ ảnh hưởng.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- Chuẩn bị lương thực để phục vụ công tác PCTT&TKCN trước mỗi đợt bão xảy ra.

3.4. Ban Chỉ huy Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Công an huyện

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang (gồm lực lượng Bộ đội Biên phòng huyện, Công an huyện) trong công tác PCTT và TKCN. Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi thiên tai xảy ra. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu

(ven sông, ven suối, vùng trũng thấp,...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT & TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- Công an huyện triển khai kế hoạch và phương án bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, không để kẻ địch, tội phạm, phần tử xấu lợi dụng khi thiên tai để phá hoại, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

3.5. *Trung tâm Y tế:* Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo hệ thống trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3.6. *Trạm Khí tượng - Thủy văn huyện*

Thường xuyên theo dõi, nắm thông tin về tình hình thời tiết, xử lý thông tin, đảm bảo chất lượng, thời gian dự báo, cảnh báo thiên tai để phục vụ tốt công tác điều hành, chỉ huy phòng ngừa và ứng phó có hiệu quả; cung cấp kịp thời các số liệu về khí tượng thủy văn và số liệu liên quan cho Ban Chỉ huy Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

3.7. *Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông*

Thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết. Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin chính xác, kịp thời, đầy đủ đến Nhân dân để chủ động các biện pháp ứng phó nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do mưa, bão gây ra. Kiểm tra các cột ăng ten thu phát sóng đảm bảo an toàn, thông tin thông suốt khi có thiên tai gây ra.

3.8. *Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi huyện*

Kiểm tra công tác quản lý, khai thác vận hành tích nước và xả lũ đối với hồ đập trong phạm vi quản lý. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho người, công trình và hạ du trong mùa mưa, lũ. Thực hiện báo cáo tình hình mực nước hồ hàng tháng, quý, các sự cố gây mất an toàn... về Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra.

+ Các phòng, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong phạm vi quản lý.

3.9. *UBND, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn*

- Triển khai kịp thời công tác ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi cần huy động.

- Kiểm tra, lập biên bản, xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm hành lang bảo vệ sông, công trình tiêu thoát nước và san lấp sông, suối trái phép làm cản trở dòng chảy.

- UBND các xã bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhANH, đầy đủ, chính xác) và báo cáo Ban Chỉ huy PCTT & TKCN

huyện thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước. Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành chỉ đạo của cấp trên.

- Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định và phối hợp với các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt.

- Có kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị lân cận về nhu yếu phẩm, phương tiện cứu hộ, cứu nạn,... khi có tình huống thiên tai xảy ra, để kịp thời ứng cứu.

UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành; Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện phương án ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2025./.

Nơi nhận:

- Văn phòng BCHPCTT tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chánh, các Phó Chánh VPHĐND&UBND huyện;
- Các Thành viên BCHPCTT&TKCN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, (PNN&PTNT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Như Bách